TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HSPT
Ngày 19 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như
Ông Châu Việt Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nhân Thanh H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Nhân Thanh H** (tên gọi khác: Cu L), sinh năm 1991 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Không có; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha, mẹ, anh chị em ruột: Không biết; tiền sự: Không; tiền án 02 lần: Lần thứ nhất, Bản án số 168/2010/HSST ngày 17/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt Nhân Thanh H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong hình phạt ngày 23/6/2011. Lần thứ hai, Bản án số 217/2012/HSPT ngày 24/10/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh C xử phạt Nhân Thanh H 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" đã chấp hành xong hình phạt ngày 18/12/2016, chưa xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến nay, (có mặt).

- Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Thanh S; Bị hại Huỳnh Thanh H1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: anh Trần Đ, ông Lê Văn T, anh Nguyễn Minh K, chị Lê Hồng N, anh Trần Minh Hi không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/8/2017, bị cáo Nhân Thanh H từ Thành phố Hồ Chí Minh về đến Cà Mau điện thoại kêu bị cáo Lê Thanh S đến đón chở đi

ăn. Trong lúc ăn, bị cáo H rủ bị cáo S đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chi xài cá nhân, bị cáo S đồng ý. Sau đó, bị cáo S chở bị cáo H đi từ Cà Mau theo tuyến Quảng lộ Phụng Hiệp về hướng trung tâm huyện L, tỉnh Bạc Liêu để tìm tài sản của người khác để sơ hở lấy trộm nhưng không lấy được tài sản. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo S chở bị cáo H chạy ngược về hướng Cà Mau được một đoạn thì cả hai cùng thuê nhà trọ ngủ qua đêm, đến khoảng 09 – 10 giờ ngày 02/8/2017, bị cáo S điều khiển xe chở bị cáo H từ nhà trọ theo tuyến Quảng lộ Phụng Hiệp về trung tâm huyện L. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày cả hai đến khu vực ấp H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo H phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu ZX màu sơn đỏ - đen biển kiểm soát 94D1 -051.61 của anh Huỳnh Thanh H1 đang đậu trên vĩa hè trước cửa nhà, không có người trông coi. Bị cáo H kêu bị cáo S dừng xe lại, bị cáo H bước xuống đi đến chổ đậu xe và dùng cây đoản bằng kim loại hình chữ T mở ổ khóa xe; bị cáo H lên xe chạy về hướng chợ L rồi rẽ lên tuyến Quảng lộ Phụng Hiệp chạy về hướng cầu Ninh Quới A, huyện D, tỉnh Bạc Liêu, còn bị cáo S điều khiển xe của bị cáo S, cả hai cùng chạy xe đến đến ấp C, xã Q, huyện D, tỉnh Bạc Liêu thì bị cáo H để xe mô tô vừa lấy trộm được trước tiệm sửa xe của anh Trần Đ rồi lên xe do bị cáo S điều khiển chạy vừa lên cầu Ninh Quới A thì bị lực lượng công an huyện L truy đuổi bắt quả tang.

Tại kết luận định giá do Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, kết luận xe mô tô nhãn hiệu Wave ZX màu sơn đỏ - đen, số máy HC09E5071419, số khung RLHHC09015Y038021 có giá trị sử dụng còn lại tại thời điểm định giá là 16.000.000đ

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nhân Thanh H và bị cáo Lê Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nhân Thanh H 03 (ba) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 02/8/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đói với bị cáo Lê Thanh S, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21/02/2018 bị cáo Nhân Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay cũng như

trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới so với án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/8/2017, bị cáo Lê Thanh S và bị cáo Nhân Thanh H cùng thực hiện hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94D1 -051.61 của anh Huỳnh Thanh H1 tại ấpH, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bạc Liêu, với vai trò bị cáo S là người dùng phương tiện của bị cáo để chở bị cáo H cùng đi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác, theo kết luận định giá tài sản xác định chiếc xe do các bị cáo lấy trộm có giá trị 16.000.000đ và tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo S và bị cáo H đều có 02 tiền án, chưa được xóa án tích. Do đó, việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không truy tố, xét xử oan các bị cáo.

[2] Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chứng minh được các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh H1 được pháp luật bảo vệ, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang man cho những người đang quản lý, sở hữu tài sản hợp pháp của mình, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo đều có hai tiền án chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho các bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản các bị cáo lấy trộm đã được thu hồi giao trả cho bị hại, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nhân Thanh H mức án 03 năm tù và bị cáo Lê Thanh S mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vì bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không đưa ra thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác

mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng cho bị cáo, nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H, có căn cứ chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt cấp sơ thẩm có xem xét tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, nhưng trong phần quyết định không thể hiện điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là thiếu sót. Tuy nhiên, vì thiếu sót của cấp sơ thẩm không ảnh hưởng đến quyết định hình phạt cho bị cáo, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu, về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh S, về trách nhiệm dân sư, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Nhân Thanh H kháng cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nhân Thanh H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nhân Thanh H và bị cáo Lê Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nhân Thanh H (Cu L) 03 (ba) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 02/8/2017.

- Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu, về hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh S, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, Tòa án. Buộc bi cáo Nhân Thanh H (Cu L) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Anh Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- TAND huyện L (02 bản);
- CQĐT huyện L (01 bản);
- Chi cục THA huyện L (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu(1 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.